

Số: /KH-UBND

Gio Quang, ngày tháng năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số gắn với ứng dụng công nghệ thông tin**  
**trong hoạt động cơ quan nhà nước huyện Gio Linh năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện về chuyển đổi số gắn với ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước huyện Gio Linh năm 2024. UBND xã Gio Quang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tăng cường hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc được sử dụng, các ứng dụng dịch vụ tiện ích, thuận lợi nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an toàn, an ninh trật tự và thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn xã. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số góp phần nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý điều hành.

Phát triển kinh tế số, cung cấp các dịch vụ số phục vụ người dân và doanh nghiệp để đáp ứng yêu cầu đổi mới, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của huyện.

**2. Yêu cầu**

Tổ chức công tác tuyên truyền về chuyển đổi số sâu rộng đến các tổ chức và các cá nhân trên địa bàn xã, tạo sự đồng thuận và sự tham gia đồng bộ của chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cam kết đổi mới, sáng sủa tạo điều kiện cho phép áp dụng mô hình mới, ứng dụng công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, liên kết các thành phần khác nhau theo mô hình kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo trong ngành, lĩnh vực mình phụ trách.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

**2.1. Mục tiêu tổng quát**

Triển khai chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền; phát triển mạnh kinh tế số và xã hội số; hướng đến lợi ích của người dân, doanh nghiệp. Chuyển đổi số nâng cao hiệu quả hoạt động của Chính quyền điện tử; phát triển các doanh nghiệp số có quy mô lớn, khả năng cạnh tranh cao; kinh tế số phát triển; xã hội số văn minh, hiện đại.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025**

**a. Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của các cơ quan Nhà nước**

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức trực tuyến mức độ 4 trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh tại địa chỉ: <http://dichvucong.quangtri.gov.vn>;

60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*);

- 100% báo cáo tổng hợp, báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của xã được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của huyện;

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- Phân đấu nâng cao xếp hạng đánh giá chỉ số chuyên đổi số (DTI) của xã qua từng năm.

**b. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế**

- Phân đấu kinh tế số chiếm 10% tổng sản phẩm của xã;

- Từng bước ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng.

**c. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số**

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 90% hộ gia đình (có thuê bao cáp quang), 100% thôn;

- Phổ cập dịch vụ 4G, 5G đến 100% hộ gia đình; phổ cập điện thoại di động thông minh đến 70% hộ gia đình;

- Ứng dụng công nghệ số để cung cấp các dịch vụ xã hội hỗ trợ người dân tốt hơn.

**2.2. Mục tiêu đến năm 2030**

**a. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của các cơ quan Nhà nước**

70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*);

- Hình thành nền tảng dữ liệu và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT); kết nối, chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước, giảm 30% thủ tục hành chính; mở dữ liệu cho các tổ chức, doanh nghiệp, tăng 30% dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp;

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- Nâng cao chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin của xã trong các cơ quan nhà nước (ICT Index) tỉnh Quảng Trị. Thực hiện tốt về bảo đảm an toàn thông tin mạng.

**b. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế**

- Kinh tế số chiếm 15% tổng sản phẩm của xã;

- Ứng dụng rộng rãi các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng.

**c. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số**

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 100% hộ gia đình(có thuê bao cáp quang);

- Tiếp tục duy trì phổ cập dịch vụ 5G đến 100% hộ gia đình; phổ cập điện thoại di động thông minh để 85% hộ gia đình;

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 70%.

- Ứng dụng rộng rãi công nghệ số để cung cấp các dịch vụ xã hội hỗ trợ người dân tốt hơn.

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Tạo nền tảng chuyển đổi số**

**+ Kiến tạo thể chế và tổ chức thực hiện:**

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu, từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong triển khai thực hiện chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh quán triệt, tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị “về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy (khóa XVII) “về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”,... trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân và toàn xã hội, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện chuyển đổi số.

- Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 thông qua Đề án số 109/ĐA-CĐS ngày 06/7/2023 về chuyển đổi số huyện Gio Linh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến 2030; Công văn số 1225/UBND-VX ngày 08/8/2023 của UBND huyện về việc triển khai đề án chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030;

- Mở rộng sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong giám sát, góp ý và sử dụng các dịch vụ, tiện ích chuyển đổi số.

- Xây dựng các kế hoạch chuyển đổi số theo hướng toàn diện, gắn với khai thác và phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã; giá trị truyền thống văn hóa, lịch sử của đất và người Gio Quang.

- Có chính sách và bố trí nguồn lực hợp lý cho việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

**+ Phát triển hạ tầng số:**

- Phối hợp, tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao, hạ tầng mạng lưới thiết bị kết nối mạng internet.

- Thực hiện chuyển đổi mạng internet sử dụng giao thức Ipv4 sang Ipv6.

**+ Phát triển nền tảng số:**

- Xác định danh sách các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp trong một số lĩnh vực như nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, học trực tuyến, ... để có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển các hệ thống này trên địa bàn xã.

- Khai thác có hiệu quả các nền tảng số để triển khai dùng chung trên địa bàn toàn xã.

- Tạo lập cơ sở dữ liệu, số hóa toàn bộ hồ sơ, tạo kho dữ liệu tại xã

+ ***Đảm bảo an toàn, an ninh mạng:***

- Xây dựng quy chế, phối hợp với Trung tâm Giám sát, điều hành an toàn an ninh mạng (SOC) của tỉnh triển khai giám sát an toàn, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng trên phạm vi của xã.

- Theo dõi, kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn, phối hợp xử lý, khắc phục các sự cố về an toàn, an ninh mạng và tội phạm sử dụng công nghệ cao.

+ ***Phát triển nguồn nhân lực:***

- Tập trung thực hiện lồng ghép việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn các kỹ năng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thông qua các chương trình, kế hoạch đào tạo chung của tỉnh, huyện.

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách tăng cường xây dựng đội ngũ về công nghệ số, nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao; khuyến khích việc tự học, tự bồi dưỡng kỹ năng số, ngoại ngữ, thúc đẩy nhanh việc chuyển đổi số trong hệ thống chính trị và doanh nghiệp.

**2. Xây dựng chính quyền số**

+ ***Phục vụ người dân và doanh nghiệp:***

- Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, dịch vụ của tỉnh, của huyện, xã trên các phương tiện truyền thông một cách đầy đủ, thuận tiện, để người dân và doanh nghiệp tham gia vào dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai các ứng dụng số nhằm gia tăng sự tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Tận dụng các kênh xã hội, nền tảng mạng xã hội để nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân, đồng thời đẩy mạnh tương tác của người dân với các ứng dụng số.

+ ***Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị:***

- Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng, đồng thời thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ với các đơn vị, nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết công việc.

+ ***Triển khai Kho dữ liệu dùng chung của xã:***

- Triển khai cơ sở dữ liệu dân cư và cơ sở dữ liệu hộ tịch; tích hợp các dữ liệu liên quan đến người dân như y tế, giáo dục, bảo hiểm xã hội, lao động... vào cơ sở dữ liệu dân cư.

- Triển khai xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính, đất đai, nền địa hình; hình thành bản đồ số nền dùng chung thông nhất của huyện.

- Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả Kho dữ liệu dùng chung huyện thông qua Cổng dữ liệu của tỉnh, Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn).

+ **Số hóa và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của chính quyền:**

- Duy trì hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; bảo đảm kết nối, liên thông các cấp chính quyền của xã, kết nối với Trục liên thông văn bản huyện, tỉnh.

- Xây dựng, quản lý thống nhất và tổ chức khai thác có hiệu quả tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp.

**3. Phát triển kinh tế số**

Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm phát triển doanh nghiệp công nghệ số, phát triển nội dung số, thương mại điện tử, sản xuất thông minh... Tập trung ưu tiên một số lĩnh vực sau:

+ **Phát triển thương mại điện tử:**

- Thúc đẩy việc áp dụng nhanh chóng nền tảng mã địa chỉ bưu chính VPostcode trong hoạt động thương mại điện tử và logistics.

- Tập trung tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại điện tử đa dạng; kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng ngành hàng để tạo thêm các chuỗi liên kết mới.

+ **Thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp:**

- Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên nền tảng số.

- Thúc đẩy việc thay đổi quy trình sản xuất, tăng cường áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại, sáng tạo các mô hình sản xuất mới hiệu quả và từng bước chuyển dịch sang phương thức sản xuất mới trên nền tảng số.

- Hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số.

+ **Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp:**

- Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế, hạn chế rủi ro về thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất nông nghiệp.

+ **Chuyển đổi số lĩnh vực tài nguyên và môi trường:**

- Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, nền địa lý quốc gia, quan trắc tài nguyên và môi trường, đa dạng sinh học, nguồn thải, viễn thám, biến đổi khí hậu, khí tượng - thủy văn, địa chất - khoáng sản...

- Xây dựng bản đồ số và ứng dụng thông minh quản lý, giám sát hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, xả thải, nguồn xả thải, bản đồ dự đoán khu vực ngập lụt; triển khai hệ thống quản lý, hỗ trợ thu gom rác thải, các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai, cứu hộ, cứu nạn... trên địa bàn huyện.

+ **Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng:**

- Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các giải pháp chuyển đổi số theo hướng dẫn của ngành dọc Trung ương.

- Xây dựng tài chính điện tử và thiết lập nền tài chính số hiện đại, bền vững.

- Triển khai ứng dụng toàn diện công nghệ số trong các ngành thuế, kho bạc,...

- Chuyển đổi số trong các ngân hàng thương mại theo hướng phát triển đa dạng các kênh phân phối, đổi mới sáng tạo, tự động hóa quy trình, thúc đẩy hợp tác với các công ty công nghệ tài chính và trung gian thanh toán trong việc xây dựng hệ sinh thái dịch vụ tài chính ngân hàng.

**+ Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch:**

- Triển khai số hóa các khu di tích lịch sử, văn hóa, sản phẩm du lịch đặc trưng của huyện... để quảng bá hình ảnh huyện Gio Linh.

- Hình thành sản phẩm du lịch số bằng công nghệ thực tế ảo để giới thiệu về các điểm đến, các tour, tuyến du lịch, sản phẩm, dịch vụ du lịch và phát triển ứng dụng thuyết minh du lịch tự động qua thiết bị di động thông minh, mang đến trải nghiệm tốt hơn cho du khách.

Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm phát triển doanh nghiệp công nghệ số, phát triển nội dung số, thương mại điện tử, sản xuất thông minh... Tập trung ưu tiên một số lĩnh vực sau:

**+ Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp:**

- Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế, hạn chế rủi ro về thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất nông nghiệp.

**+ Chuyển đổi số lĩnh vực tài nguyên và môi trường:**

- Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, nền địa lý quốc gia, quan trắc tài nguyên và môi trường, đa dạng sinh học, nguồn thải, biến đổi khí hậu, khí tượng - thủy văn...

- Xây dựng bản đồ số và ứng dụng thông minh quản lý, giám sát hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, xả thải, nguồn xả thải, bản đồ dự đoán khu vực ngập lụt; triển khai hệ thống quản lý, hỗ trợ thu gom rác thải, các giải pháp thông minh trong giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai, cứu hộ, cứu nạn... trên địa bàn xã.

**+ Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch:**

- Triển khai số hóa các khu di tích lịch sử, văn hóa, sản phẩm du lịch đặc trưng của huyện... để quảng bá hình ảnh xã Gio Quang.

- Hình thành sản phẩm du lịch số bằng công nghệ thực tế ảo để giới thiệu về các điểm đến, sản phẩm, dịch vụ du lịch và phát triển ứng dụng thuyết minh du lịch tự động qua thiết bị di động thông minh, mang đến trải nghiệm tốt hơn cho du khách.

**4. Phát triển xã hội số**

Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tăng khả năng kết nối của người dân đối với xã hội số; tập trung chuyển đổi kỹ năng, thông qua nhiều hình thức đào tạo, bồi

dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân. Tập trung ưu tiên một số lĩnh vực sau:

**+Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế:**

- Đầu tư số hóa hệ thống y tế dự phòng và khám chữa bệnh.
- Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa; xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; tích hợp thông tin, dữ liệu, hình thành cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.

**+Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo:**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới phương thức quản lý; đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học (bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện); kết hợp học trên lớp và học trực tuyến, kiểm tra và đánh giá kết quả dạy và học với các nền tảng giáo dục mới.

**+ Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa:**

- Phối hợp xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lễ hội Quảng Trị với các lễ hội dân gian truyền thống, lễ hội lịch sử cách mạng, lễ hội văn hóa và lễ hội tôn giáo.

- Thực hiện số hóa dữ liệu các di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể; tích cực phối hợp triển khai kết nối di sản văn hóa địa phương với di sản văn hóa quốc gia và thế giới.

- Xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Gio Quang thân thiện, văn minh, hiếu khách.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước các nguồn kinh phí xã hội hóa khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. UBND xã tổ chức quán triệt; chỉ đạo tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch để bổ sung nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo sát với tình hình thực tế của xã.

2. Hội đồng Nhân dân xã căn cứ chức năng, danh mục dự án đầu tư về chuyển đổi số theo Kế hoạch này. Hàng năm xem xét bố trí kinh phí phục vụ chuyển đổi số của huyện theo kế hoạch.

4. Công chức VH TT chủ trì phối hợp bám sát của chủ trương, nghị quyết của các cấp và Kế hoạch này để tham mưu UBND xã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trên địa bàn xã, đảm bảo vận hành thông suốt hệ thống thông tin các tổ chức chính trị - xã hội, kết nối với khối chính quyền, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của xã. Tham mưu thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số của xã để triển khai thực hiện.

5. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, các chi bộ tổ chức quán triệt, tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, đồng thời xây dựng kế hoạch tuyên truyền chuyển đổi số gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và hoạt động.

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã Gio chuyển đổi số gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Gio Quang. Yêu cầu mặt trận, các ngành, đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện; (b/c).
- TT ĐU; TTHĐND; (b/c).
- CT và các PCT UBND xã;
- TT UBMT, các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các chi bộ, Trưởng thôn;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu: VP.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**TRẦN HỮU ĐÁ**